

Lời Quê Góp Nhặt Đông Dài...(*)

Hồ Đăng Thuận

Bản chất của thế giới, sự tiến bộ nhanh chóng của hiện đại hoá toàn cầu đã không còn làm chúng ta kinh ngạc như thế kỷ trước. Kiến thức và suy tư về đời sống cũng thay đổi, nhưng cách “phản ứng” của chúng ta mới khoác lên cho nó ý nghĩa, ấy là giữ phẩm cách và lòng bao dung, hoặc chúng ta sẽ mất hết mọi giá trị tinh thần.

“Lời quê góp nhặt đông dài” xoay vào nhau qua bốn ý chính. Thế giới bình đẳng khi những người giàu có và may mắn trao một nụ cười cho người khác. Bản chất của hiện tượng nên là một tương đối trong mọi phán xét. Kiểm soát tương lai nên dựa vào thiện ý hôm nay. Cuối cùng, thành kiến là điều cần phải suy nghĩ để mỗi một chúng ta sống hoàn hảo hơn.

BBT xin giới thiệu và cảm ơn tác giả.



THẾ GIỚI BÌNH ĐẲNG

“Mọi con người sinh ra đều bình đẳng...” là một cái nhìn đầy nhân bản trong Tuyên Ngôn Độc Lập Hoa Kỳ. Trong thực tế chúng ta được sinh ra không hoàn toàn bình đẳng. Một em bé sinh ra suy nhược, thiếu năng hoặc với các bệnh bẩm sinh như Down/Bipolar/Autism/other Retard syndromes/problems..., hoặc lớn lên trong một gia đình nghèo, trong khu ổ chuột, đầy dẫy tội phạm... thật khó có cơ hội đồng đều để đạt được thành công/hạnh phúc như các trẻ em bình thường/khỏe mạnh/thông minh, bẩm sinh siêng năng cần mẫn, hoặc được trưởng dưỡng từ một gia đình có thể cho các em đủ các điều kiện cần thiết... Cơ hội không đồng đều này sẽ dẫn đến cách biệt trong quá trình tích lũy kiến thức, của cải và do đó dẫn đến cách biệt về quyền lực và sức mạnh. Một cách tự nhiên, với kiến thức và thông tin tốt hơn từ giới có lợi thế, hố cách biệt sẽ càng ngày càng được đào sâu ...

Có lẽ con người chúng ta chỉ có thể thoải mái mỉm cười khi chung quanh được vui

về.

Có lẽ chúng ta sẽ cảm thấy an toàn hơn khi môi trường chung quanh no đủ, an toàn hơn. Có lẽ chúng ta muốn con cái lớn lên trong một môi trường trong sạch, ít tội phạm.

Có lẽ vì vậy mà chúng ta, toàn bộ tri thức của nhân loại, luôn mò mẫm tìm kiếm một cấu trúc xã hội tương đối ít cách biệt, do đó có tính nhân bản hơn. Hoa Kỳ, Canada, và các quốc gia phát triển Tây phương... dù chưa bao giờ hoàn chỉnh, là những biểu hiệu của những nỗ lực này. (Cũng thật khó, giới giàu có luôn có cả sư đoàn CPA/Lawyers sau lưng bảo vệ, hướng dẫn... để có những kết quả tốt hơn.)

Sự phát triển ngoạn mục của Internet, IT, Robotics/Automation, GPS/Navigation system, Drones, 3D printing... là những cuộc cách mạng vô tiền khoáng hậu làm đảo lộn mọi “trật tự” với tốc độ chóng mặt. Chỉ trong một thời gian ngắn nhiều giá trị và khái niệm phải thay đổi. Nhiều kỹ thuật nhanh chóng trở thành lỗi thời. Nhiều business sụp đổ. Các công ty sản xuất Telex, Fax, Calculators, đồng hồ,

film Kodak, printing machines, papers, inks... in troubles. Nhiều ngành dịch vụ cũng gặp ngoài. Lấy một ví dụ nhỏ trong ngành chứng khoán Hoa Kỳ. Vào đầu thập niên 90, một Security Broker trung bình tính công khoảng \$150-\$200 cho một trading ticket. Một “unproductive” broker chỉ cần 4 trading tickets/ngày là đủ sống vương giả (vd 4 ticket tradings: Sell Apple/Buy Amazon and Sell Xerox/Buy UPS). Với sự ra đời của Internet rồi Online trading, giá trading ticket sụt dốc thê thảm. Từ \$150 xuống \$50, rồi \$35, rồi... \$15, (nhưng vẫn còn khá đắt so với \$7.00/ticket của Online Trading như của Charles Schwab hay Ameritrade, vào năm 2016). Nhiều brokerage firms giàu có lên, nhiều Secutiry brokers đi... đập xe thò!

Với sự cạnh tranh của robots, một kẻ giúp việc thông minh, chính xác, không bao giờ biết mệt mỏi, làm việc có hiệu quả hơn, sẵn sàng làm mọi công việc bản thủ hay nguy hiểm mà không đòi hỏi health/life insurance/401k, không than phiền, không nghiệp đoàn..., không riêng gì blue collar workers, mà white collar professionals cũng sẽ bị ảnh hưởng nặng nề. Trong tương lai không xa, nhiều ngành nghề sẽ biến mất hay biến dạng như Bác Sĩ, Luật Sư, Kế Toán... Kết quả, hàng chục/hàng trăm triệu người đủ mọi ngành nghề đã, đang và sẽ thất nghiệp nếu chúng ta không có một kế hoạch tái huấn luyện/giáo dục thích nghi để đáp ứng.

Điều này cũng cho thấy trong khi những kỹ thuật có tính cách mạng nói trên đem lại nhiều tiện nghi mới, cho đời sống nhiều quality với giá thành rẻ hơn (không phải chỉ vì do hàng Tàu rẻ nhờ xử dụng cheap labor incentive, bất chấp sự hủy hoại môi trường, và dân/nhân quyền), đồng thời chúng cũng mang lại những thách đố mới, đôi khi khá lớn. Những vấn đề xã hội phải đối diện trong tương lai gần, lại một lần nữa nhắc nhở, rằng những kẻ có may mắn nắm giữ kiến thức/thông tin, và như vậy quyền lực và sức mạnh, phải nỗ lực lending a helping hand cho những kẻ kém may mắn hơn trong cố gắng san bằng sự cách biệt. Chỉ lúc đó chúng

ta và con cháu mới có thể hạnh phúc hơn.

BẢN CHẤT THẾ GIỚI HIỆN TƯỢNG

Thường chúng ta nhìn/phán đoán sự vật/hiện tượng trên quan điểm nhị nguyên: Tốt/Xấu, Nóng/Lạnh, Lành/Dữ, Đúng/Sai, Quân Tử/Kiểm/Nhạc Bất Quân, Đạo Tặc/Hải Hoa/Điền Bá Quang....

Khi nhìn như vậy, chúng ta đang tự giới hạn, và có thể không diễn tả trọn vẹn bản chất thật của vạn vật/hiện tượng/vũ trụ... Có lẽ, nên cho phép chúng ta nhìn rộng hơn một chút.

Đúng và Sai: Có ý nghĩa tương đối. Thường Đúng & Sai chỉ có ý nghĩa trong một khoảng thời gian/một nền văn hóa/một hệ thống qui chiếu... Có những điều Đúng ở hệ thống qui chiếu này nhưng Sai ở hệ thống qui chiếu kia.

Trong hình học Euclid, từ một điểm ngoài một đường thẳng, ta chỉ có thể vẽ một và chỉ một đường thẳng song song với đường thẳng đã cho. Nhưng với Riemann, không có khái niệm về đường thẳng, vì đường ngắn nhất nối hai điểm là một đường cong. Nói một cách khác, không có khái niệm về đường song song.

Trong nhiều nền văn hóa, việc một phụ nữ ngủ với anh em của chồng là vô luân. Nhưng trong vài xã hội khác, điều này là tự nhiên.

Vừa Đúng Vừa Sai: Một bó đuốc quay nhanh tạo nên một vòng tròn lửa. Vậy đây là một vòng tròn lửa hay chỉ là một bó đuốc? Bản chất của Ánh Sáng là một thí dụ khác. Bằng thí nghiệm & những dụng cụ đo lường, chúng ta có thể kết luận ánh sáng có bản chất khi thì hạt (particles) khi thì sóng (waves), hay vừa hạt vừa sóng. Để minh họa, có thể ví dụ dùng camera chụp

một đồng tiền hai mặt đang quay tít trong không gian (vạn vật trong tự nhiên luôn luôn chuyển động, không ngừng biến đổi). Tại nhiều thời điểm mình sẽ có những bức hình khác nhau, chụp được đồng tiền khi thì mặt này, khi mặt kia, nhưng không bao giờ mình chụp được hai mặt cùng lúc. Vô tình, (hay ngu dốt?) vì sự giới hạn của phương pháp đo lường và thiết kế thí nghiệm, quan sát viên đã áp đặt cho hiện tượng đồng tiền-hai-mặt-đang-quay một bản chất. Nói một cách khác, mình đang là một quan sát viên với những áp đặt chủ quan tùy tiện (thiết kế thí nghiệm và phương pháp đo lường giới hạn), đang quan sát một đối tượng, chứ không hòa nhập vào chính đối tượng nên không thể “thấy” được trọn vẹn đối tượng Như Nó Đang Là. Làm thế nào thay đổi phương pháp & thiết kế thí nghiệm để hiểu rõ bản chất thực tại là cái mà khoa học tương lai cần.

Không Đúng Không Sai: Nhìn bầy sư tử đang tấn công bầy nai, hay một con cá sấu đang tấp một chú hươu con, ta có thể thấy độc ác. Ta có sẽ cứu bầy nai hay chú hươu không? Khá nhiều ví dụ như vậy trong thiên nhiên, mà chúng ta có thể cho là sai, là vô đạo đức (immoral). Và có thể sanh tâm can thiệp!

Thật ra, bản chất của các hiện tượng kia là phi đạo đức (non-moral), không đúng không sai. Thực tại vạn hữu là như vậy, có mục đích nhằm thích ứng/thăng bằng môi sinh trong quá trình tiến hóa. Có thể nói, Đúng/Sai hay vô đạo đức là những phạm trù ta cố gán ghép cho hiện tượng với những suy nghĩ, qui ước, quan niệm đạo đức của con người.

Nỗ lực can thiệp vào thiên nhiên với những hiểu biết giới hạn và quan niệm lệch lạc có thể làm thay đổi trật tự vận hành của vũ trụ tự nhiên.

Ý NGHĨA NHÂN QUẢ, CLONING PRODUCTS/ROBOTS/TRÍ THÔNG MINH NHÂN TẠO:

Nhân Quả, Cloning & Robots

Ý nghĩa sinh học: Ý nghĩa sinh học của Nhân & Quả không thay đổi. Nhân thể nào sẽ cho ra Quả thể đó. Ồi cho ra Ồi, cam cho ra cam. Cùng genetic codes sẽ cho ra vô số genetically identical offsprings. Tương tự, cùng material/engineering process/programming codes, vô số robots giống nhau sẽ được tạo ra từ một manuf. plan.

Assuming all other conditions stay the same, DNA tracking trong trường hợp cloning chỉ có thể cho biết là, vd, cả ngàn cloning products này đến từ một orig. genetic code/set duy nhất. Tương tự cho trường hợp robots, chỉ có thể trace back để biết chúng được sản xuất từ Lab/Manuf./ Lot/ ngày sản xuất/ Process/ Programming Code nào,... thôi. Điều này cũng tương tự như tracing back genetic code của cả ngàn trái cây, thì chỉ có thể biết có trái cam, thuộc giống cam nào, trồng ở Texas hay Calif, hay...nhiều info. khác

Việc tìm một trái cam specific nào gây đau bụng (hay một thằng robot phạm tội) sẽ involve một Nhân khác, vì duyên/điều kiện (conditions) đã khác (vd: một trái cam bị nhiễm bệnh).

Ý nghĩa Nhân Quả/Nghiệp đối với cloning products/Robots:

Tự thân của các sản phẩm này không có khả năng tạo Nghiệp (ý/quyết định/hành động) cho đến khi chúng (cloning products) có một “Linh hồn/Soul” hay “Thần thức/Consciousness” (tùy niềm tin, hai khái niệm hơi khác nhau), hay đã có một operating system/programming codes cài đặt và running (Robots). Loạn bàn hơn một tí, tưởng tượng:

Soul/Linh hồn or consciousness/thần thức là những trường năng lượng (field of energy) mang thông tin (tưởng tượng sóng radio...). Nếu các Cloning products/Man/Animal không

có các trường-năng-lượng-mang-thông-tin này giúp execute các instructions/info mà nó (field) mang theo, thì chỉ là những sản phẩm “vô hồn” vô tích sự (vegetative state).

Robots/computer/smartphone/computer-related gadgets... Each and every single one need(s) an operating system to run. Mỗi thứ cần install một operating system, either Window/Safari/ Mac OS/ Android, ect... to run, to execute, to... live!

(More interestingly, và là điều chúng ta đang tiến tới, tưởng tượng một computer trong quá trình vận hành bởi một “on-line” operating system từ cyberspace/cloud, có khả năng học hỏi, cập nhật và cải biến các thông tin mới để thích nghi/giải đáp những đòi hỏi mới, đồng thời tích lũy và cập nhật tức khắc tất cả trong hệ điều hành/operating system on-line này. Như vậy, khi phần hardware (computer) này hỏng/chết, vẫn hiện hữu một updated/learned/more advanced operating system trên các đám mây/cloud điện tử, hay trên không gian ảo/cyberspace. Chỉ cần mua một computer mới, download và install cái operating system đang ở trên đám mây đó là... bắt đầu một kiếp sống-đề-học-hỏi mới. Chết, như vậy không phải là điều đáng sợ!)

Một khi Cloning products/Man... đã có một operating system như vậy, nghĩa là các sản phẩm này đang “sống”, có khả năng suy nghĩ, quyết định, và hành động, nghĩa là có khả năng tạo nghiệp, vốn tuân theo những quy luật nhân quả phổ quát.

Quy luật phổ quát:

Trong ý nghĩa cơ học: In every action, there is an equal and opposite reaction/Newton’s 3rd law.

Trong ý nghĩa sinh học: nhân gì cho quả đó. Gene Cam cho cam, gene Lúa cho lúa.

Trong ý nghĩa nghiệp: làm lành, gặp lành. Làm ác gặp ác.

Điều thú vị của quy luật nhân quả là yếu tố thời gian. Trong khi có thể gặt lúa chỉ 6 tháng sau ngày gieo hạt, thì sau khi gieo hạt cam tối thiểu 3 năm, ta mới có trái để ăn.

Quy luật nhân quả như vậy xác định chắc chắn một điều hết sức khoa học và công bằng: Gieo nhân gì chắc chắn sớm hay muộn, sẽ gặp quả đó.

Genetic/Khoa Học có thể thay đổi Luật Nhân Quả?

Tương quan Nhân Quả/Xấu Tốt, do đó Nghiệp (mang yếu tính thời gian) là một quá trình lập đi lập lại, nên hợp lực/resultant forces do chúng trùng trùng, khá phức tạp. Tuy nhiên, tính khoa học của quy luật nhân quả vẫn là cơ sở đáng tin cậy. Tùy bản chất (nature), Duyên/điều kiện (conditions), và tần số (frequency) lập đi lập lại của hành động, mà tương quan nhân quả, hay hợp lực (của) Nghiệp sẽ mạnh hơn hay yếu đi. Nói một cách khác Nghiệp luôn biên dịch, có thể thay đổi được.

Tưởng tượng một chiếc tàu đi trên sông Hương trong đêm tối đầy sương mù. Với tốc độ và phương hướng đã định, chắc chắn sẽ đụng cồn Hến trong 30 phút tới. Giả sử, thuyền được hướng dẫn bởi GPS/Satelite, thuyền trưởng có thể thay đổi phương hướng/vận tốc để tránh cồn Hến.

GPS/Navigation Guide/Ý Chí của thuyền trưởng trong trường hợp này là trí tuệ, là kiến thức, vừa là thuận Duyên/right conditions để vị thuyền trưởng nỗ lực đổi hướng tự cứu, hay chuyển nghiệp. Vậy tàu đụng cồn hến hay không còn tùy các điều kiện ngoại lai và nội tại khác, vd: khoảng cách và vận tốc con tàu đối với cồn Hến, trang thiết bị GPS/Navigation, ý chí của thuyền trưởng...

Trương tự, Nghiệp chuyên được hay không, nhiều hay ít, còn tùy bản chất và sức mạnh của Nghiệp. Đồng thời còn tùy vào kiến thức, trí tuệ, nỗ lực tự thân, cùng những Duyên/Conditions khác...

Như vậy, có thể coi nỗ lực và hiểu biết của con người, tiến bộ và kiến thức của khoa học, là yếu tố trí tuệ, là Duyên/Điều kiện... giúp họ tránh được những cớ Hên phía trước.

Không, Khoa Học không thay đổi Luật Nhân Quả/Nghiệp. Khoa Học giúp minh họa rõ nét hơn những quy luật này mà thôi.

Nhiều khi resultant force Nghiệp quá mạnh do trùng lập tích lũy từ muôn kiếp nên nỗ lực và trí tuệ một hai kiếp sống cũng khó thay đổi/chuyên di. Nhưng điều hứng khởi và tuyệt đẹp mà quy luật Nhân Quả mang lại là, dù ta khó có thể thay đổi quá khứ, nhưng với trí tuệ và ý chí, chắc chắn ta có thể kiểm soát tương lai, bằng những hành động hiện tại đang làm.

KIẾN THỨC, THÀNH KIẾN, VÀ SỰ HIỂU BIẾT

Một học giả đến thăm nhà sư Nan-in. Vị sư rót trà đãi khách.

Chén trà đã đầy nhưng vị sư vẫn tiếp rót. Nhà thông thái cất tiếng:

- Thưa Thầy, chén đã đầy, trà đã đổ cả ra ngoài. Vị sư từ tốn:

- Bạn đã đến đây với một đầu óc ngập tràn kiến thức. Như tách trà đã đầy, bạn vẫn tin là bạn sẽ nhận được thêm điều gì mới?

Kiến thức từ ký ức mà có. Từ thừa ơ ơ chào đời cho đến hiện tại, khối óc ghi lại và tích lũy mọi kinh nghiệm, ý thức và vô thức. Từ bầu vú hay tiếng ru của mẹ, lời giảng của Thầy Cô ở những lớp vỡ lòng, hình ảnh núi sông (ngay cả hình ảnh và mùi hương của một đóa hoa nở dưới trăng!), những vần thơ văn hay dở đọc được, những âm thanh

thê lương hay hùng tráng, những khái niệm và kinh nghiệm học hỏi và trải qua trong sách vở hay trường đời, về văn hóa, gia đình, bằng hữu, đôi lứa, tổ quốc... Mọi thứ. Tất cả những tích lũy ấy dần dà hình thành trong khối óc một cái “tôi”, một phóng ảnh của cái tôi và vũ trụ chung quanh. Tất cả những thứ ấy uốn nắn dần dà trong “tôi” một “nếp” suy nghĩ; một cơ cấu phòng vệ và phản ứng, có mục đích duy trì sự an toàn thể chất hay tâm lý. Quan điểm về nhân sinh, tương giao giữa con người và con người, giữa người và vũ trụ cũng từ đó hình thành.

Trong tiến trình bị điều kiện hóa ấy, kiến thức thường hướng suy nghĩ và phản ứng theo “nếp”, theo một cái khung, theo thói quen hay thành kiến. Trong ý nghĩa ấy, tư duy trở thành tù hãm, khối óc trở thành nô lệ. Có những kiến thức có tính cơ bản, máy móc, và cần thiết. Như kiến thức về văn phạm và ngữ vựng tiếng Việt để có thể viết mấy giòng này. Kiến thức về đường đi từ nhà đến sở làm để không lạc lối. Kiến thức về cơ thể học cho nhà giải phẫu... Nhưng kiến thức sẽ trở thành chướng ngại trong tương giao, nhất là tương giao giữa người và người. Rất khó để nói tôi đến với bạn với một khối óc hoàn toàn tự do, với không một quan điểm có sẵn, không thành kiến. Trương tự, kiến thức bị điều kiện hóa ấy cũng là bức tường kiên cố ngăn con người thực sự hiểu biết thực tại khách quan. Euclid nói, từ một điểm ngoài một đường thẳng, ta chỉ có thể vẽ, một và chỉ một, đường thẳng song song với đường thẳng đã cho. Tiên đề ấy đã không chế khối óc loài người, và khoa học, hơn 2,500 năm cho đến khi có Riemann, người đã mở đường cho những hiểu biết mới, gần với thực tại hơn, khi cho rằng, không có đường thẳng, và đường ngắn nhất để nối hai điểm là một đường cong. Đã bao ngàn năm con người vẫn cho rằng trái đất là trung tâm của vũ trụ, với mặt trời quay quanh nó. Để chống lại điều nghịch với thực tại ấy, Galileo đã trả giá với chính cuộc đời mình. Cả ngàn thí dụ khác để nói lên, kiến thức nhiều khi không những làm trở ngại cho hiểu biết thực sự, mà còn có tính hủy diệt.

Ôi, đánh đổ một thành kiến còn khó hơn phá vỡ một nguyên tử. (“We live in a world where it is easier to break an atom than a preconceived idea” - - Einstein)

Rửa thì, như tách trà của Nan -in, kiến thức đã làm đầy, đã làm khối óc mất khả năng tỉnh thức. Kiến thức bị điều kiện hóa có thể làm chúng ta mất khả năng dung nạp, lắng nghe thông minh để hiểu biết thực tại, như nó đang là.

“Chứng ngộ” trong Zen là một kinh nghiệm trực tiếp, tức thì. Nhưng kinh nghiệm trực tiếp, tức thì này không tự dung mà có. Hẳn là có khá nhiều người đã từng nhiều lần thức dậy trong đêm để ghi lại lời giải của một bài toán suy nghĩ trong ngày. A. Fleming có vẻ như tình cờ tìm ra Penicillin. Newton nhìn trái táo rơi và khám phá lực hấp dẫn vũ trụ. Có thể nói, tất cả những hiểu biết này đều chỉ xảy ra với những khối óc có chuẩn bị. Không có sự tình cờ. Mọi tình cờ đều là những ngẫu nhiên có chuẩn bị. Như một phản ứng hóa học, trong đó những hóa chất tham dự ban đầu (reactants) đã có sẵn, phản ứng sẽ xảy ra khi có một năng lượng kích động (activation energy), hay một chất xúc tác (catalyst hay enzyme), hay đủ duyên (right conditions). Nỗ lực làm việc và tư duy vào vấn đề của Fleming và Newton là những hóa chất ban đầu, đám mốc màu xanh xuất hiện trong đĩa cây và trái táo rơi là chất xúc tác, sản phẩm của phản ứng là Penicillin và Luật Hấp Dẫn.

Chứng ngộ trong Zen cũng vậy. Nỗ lực tư duy về một (hay nhiều) vấn đề cho đến khi mọi lý giải của tri thức và trí thông minh đều kiệt quệ, là những chuẩn bị cần thiết. Tiếng thét hay cú đập khủng khiếp của vị Thầy, hay đôi khi chỉ là hình ảnh một bóng nhận vượt sông, một đóa hoa đang nở, là những duyên, xúc tác, cung cấp năng lượng kích động cho “phản ứng” hiểu biết thực tại thành tựu.

Hồ Đăng Thuận
(*) Nguyễn Du



K1: Tôn Thất Viên, Lê Đ. Thương, Lê Q Bảo, Ng Thanh Nhung (k41), Ng Văn Thuận, Đoàn Yến (ĐH 2015)



Kim (vợ Hạnh), Thân hữu, Hồng Loan và em là Hồng Vân, Tuyết Diễm, Thăng (chồng Diễm) (ĐH 2015 Grand Canyon)